

Bài 3
MÔ HÌNH RICARDO



Vũ Thành Tụ Anh
Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright
5/3/2018

Nội dung trình bày



- ❧ Giải thích mô thức thương mại?
 - ❧ Lợi thế tuyệt đối sv. lợi thế so sánh
- ❧ Liệu các nước có thể cùng có lợi từ thương mại?
- ❧ Một số sai lầm phổ biến về thương mại quốc tế
- ❧ Tác động phân phối của thương mại quốc tế
- ❧ Bằng chứng thực nghiệm

<http://atlas.cid.harvard.edu/>

Mô hình Ricardo cơ bản



- ❧ Hai quốc gia: Nước nhà và Nước ngoài
- ❧ Hai hàng hóa: Pho-mát và rượu vang
- ❧ Một nhân tố sản xuất: Lao động
- ❧ Thị hiếu của người tiêu dùng đồng nhất

Định mức lao động (năng suất)



Định mức lao động:

1 pound pho-mát: $a_{LC} = 1$ giờ

1 gallon rượu vang: $a_{LW} = 2$ giờ

Đường giới hạn khả năng sản xuất:

$$a_{LC}Q_C + a_{LW}Q_W = L$$

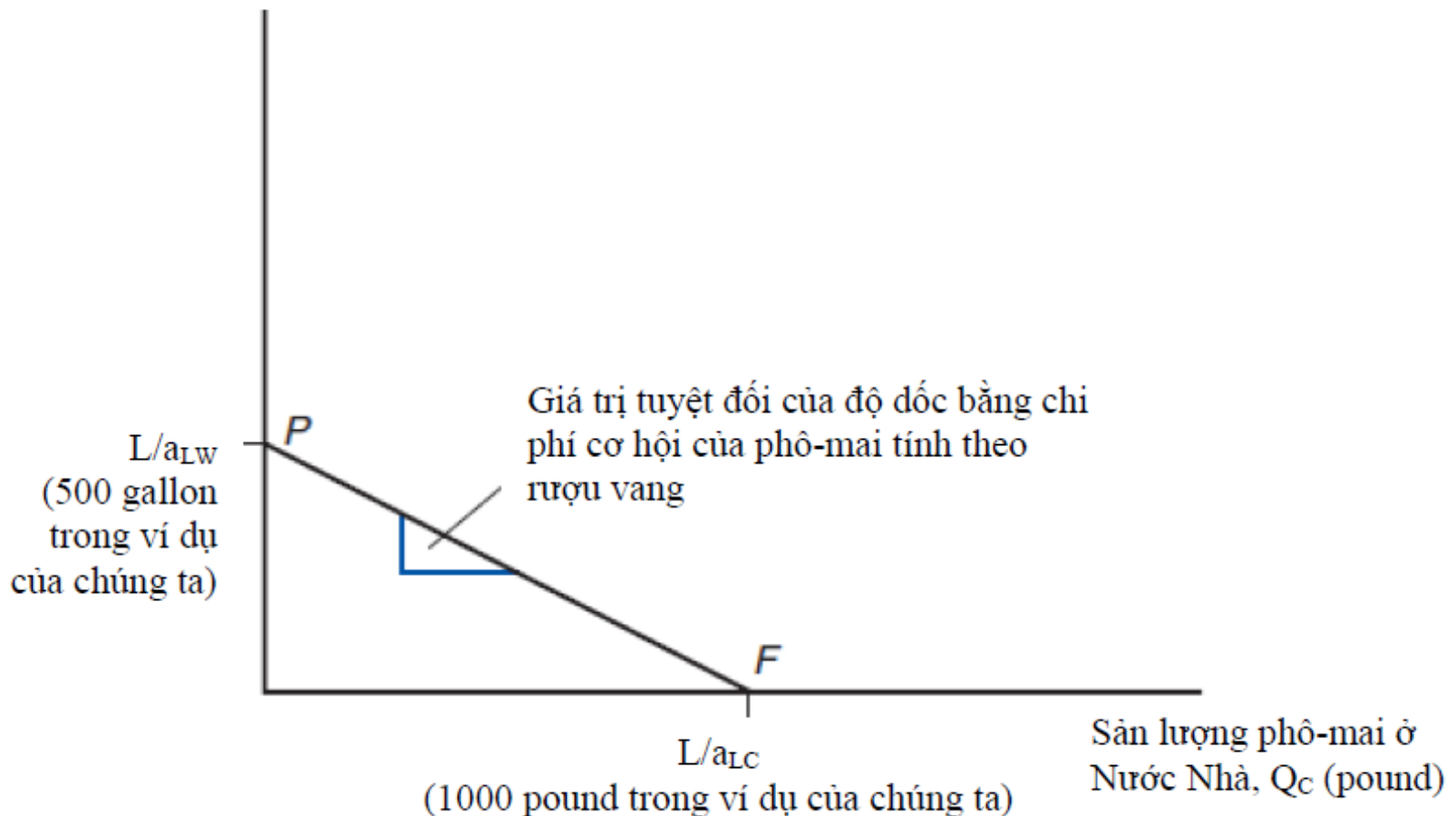
Q_W = sản lượng rượu vang

Q_C = sản lượng pho-mát

L = tổng cung lao động.

Đường giới hạn khả năng sản xuất của Nước Nhà

Sản lượng rượu vang ở Nước Nhà, Q_w (gallon)



Đường giới hạn khả năng sản xuất



- Đường giới hạn khả năng sản xuất biểu thị các tổ hợp hàng hóa khác nhau mà nền kinh tế *có thể* sản xuất.
- Tuy nhiên, để xác định xem nền kinh tế trên thực tế sẽ sản xuất bao nhiêu, ta cần xem xét giá tương đối của hai hàng hóa.
- Vì lao động là yếu tố sản xuất duy nhất, cung phô-mai và rượu vang sẽ được xác định qua sự dịch chuyển lao động vào khu vực nào trả lương cao nhất.
- Nếu $P_c = 4$ USD/pound, $P_w = 7$ USD/gallon?
- Nếu $P_c = 3$ USD/pound, $P_w = 7$ USD/gallon?

Mô thức chuyên môn hóa



☞ Tiền lương lao động trung bình (\$/giờ)

☞ Trong ngành pho-mát: P_C/a_{LC}

☞ Trong ngành rượu vang: P_W/a_{LW}

☞ Nền kinh tế sẽ chuyên môn hóa pho-mát nếu:

$$\frac{P_C}{a_{LC}} > \frac{P_W}{a_{LW}} \leftrightarrow \frac{P_C}{P_W} > \frac{a_{LC}}{a_{LW}}$$

(giá tương đối của pho-mát cao hơn chi phí cơ hội của pho-mát)

☞ Ngược lại, nền kinh tế chuyên sản xuất rượu vang nếu

$$\frac{P_C}{P_W} > \frac{a_{LC}}{a_{LW}}$$

☞ Chỉ khi $\frac{P_C}{P_W} = \frac{a_{LC}}{a_{LW}}$ thì cả hai hàng hóa mới cùng được SX.

Định mức lao động



	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	$a_{LC} = 1$	$a_{LW} = 2$
Nước ngoài	$a^*_{LC} = 6$	$a^*_{LW} = 3$

Chi phí cơ hội



Định mức lao động		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	$a_{LC} = 1$	$a_{LW} = 2$
Nước ngoài	$a^*_{LC} = 6$	$a^*_{LW} = 3$

Chi phí cơ hội		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1/2 gallon rượu	2 pound pho-mát
Nước ngoài	2 gallon rượu	1/2 pound pho-mát

Cơ hội cho ngoại thương



Chi phí cơ hội		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1/2 gallon rượu	2 pound pho-mát
Nước ngoài	2 gallon rượu	1/2 pound pho-mát

Mô thức chuyên môn hóa

Nước nhà

☞ Nếu $\frac{P_C}{P_W} > \frac{1}{2}$, nước nhà CMH pho-mát

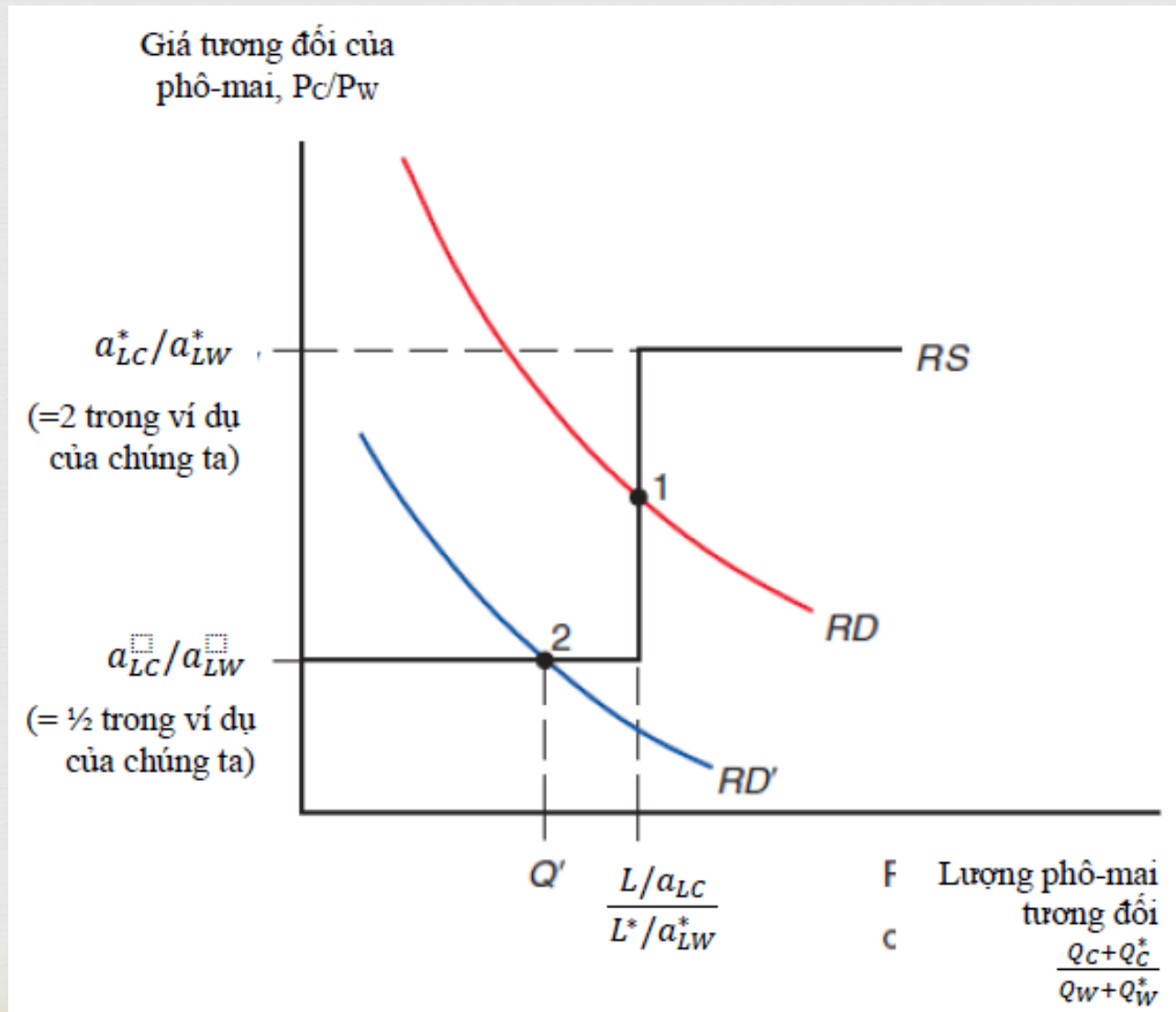
☞ Nếu $\frac{P_C}{P_W} < \frac{1}{2}$, nước nhà CMH rượu vang

Nước ngoài

☞ Nếu $\frac{P_C^*}{P_W^*} > 2$, nước ngoài CMH pho-mát

☞ Nếu $\frac{P_C^*}{P_W^*} < 2$, nước ngoài CMH rượu

Cung tương đối và cầu tương đối của thế giới đối với pho-mát



Hệ quả của tự do thương mại



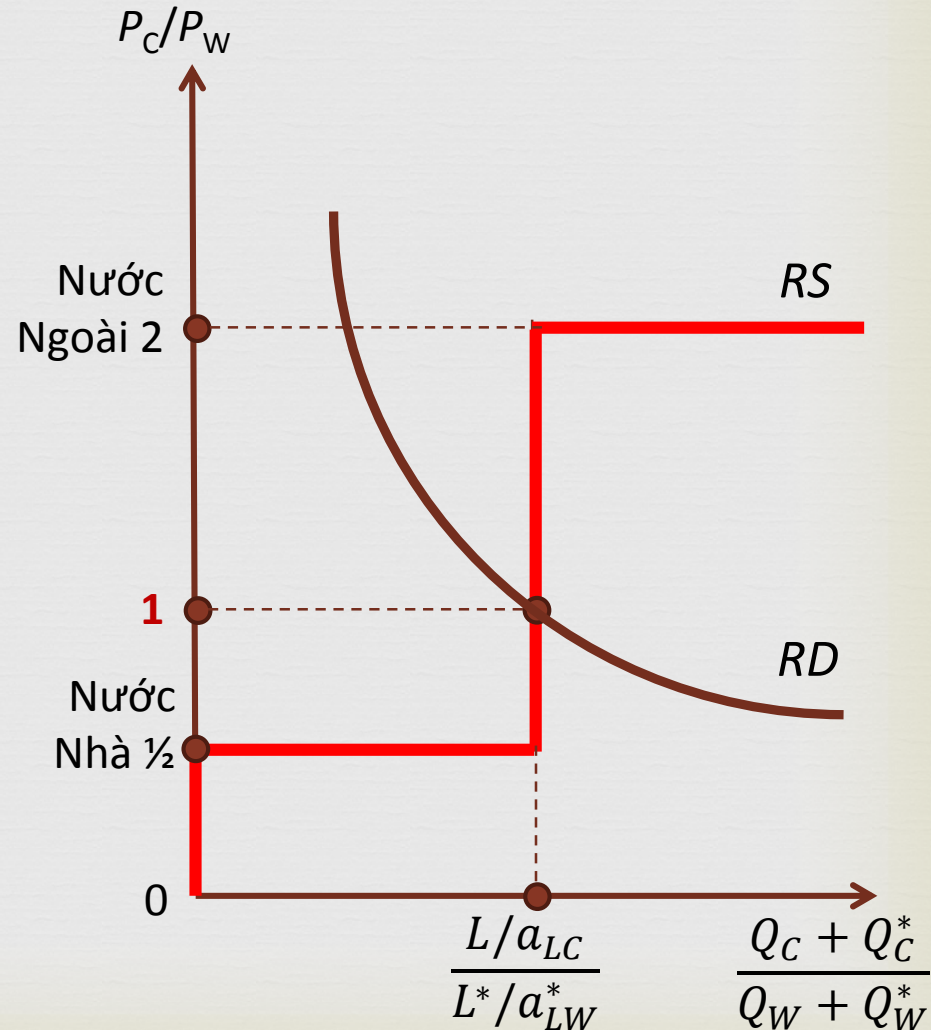
- ☞ Ngoại thương tạo ra cơ hội để một nước **chuyên môn hóa** trong ngành nước đó có **lợi thế so sánh**.
- ☞ Nguyên lý về **lợi thế so sánh**: Mỗi nước sẽ xuất khẩu hàng hóa mà mình có chi phí cơ hội thấp hơn.
- ☞ Ngoại thương làm *tăng* giá tương đối của pho-mát và *giảm* giá tương đối của rượu vang ở **Nước Nhà**.
- ☞ Ngoại thương làm *tăng* giá tương đối của rượu vang và *giảm* giá tương đối của pho-mát ở **Nước Ngoài**.

Lợi ích tương hỗ từ ngoại thương



Chi phí cơ hội trước khi giao thương		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1/2 gallon rượu	2 pound pho-mát
Nước ngoài	2 gallon rượu	1/2 pound pho-mát

Chi phí cơ hội trước khi giao thương		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1/2 gallon rượu	1 pound pho-mát
Nước ngoài	1 gallon rượu	1/2 pound pho-mát

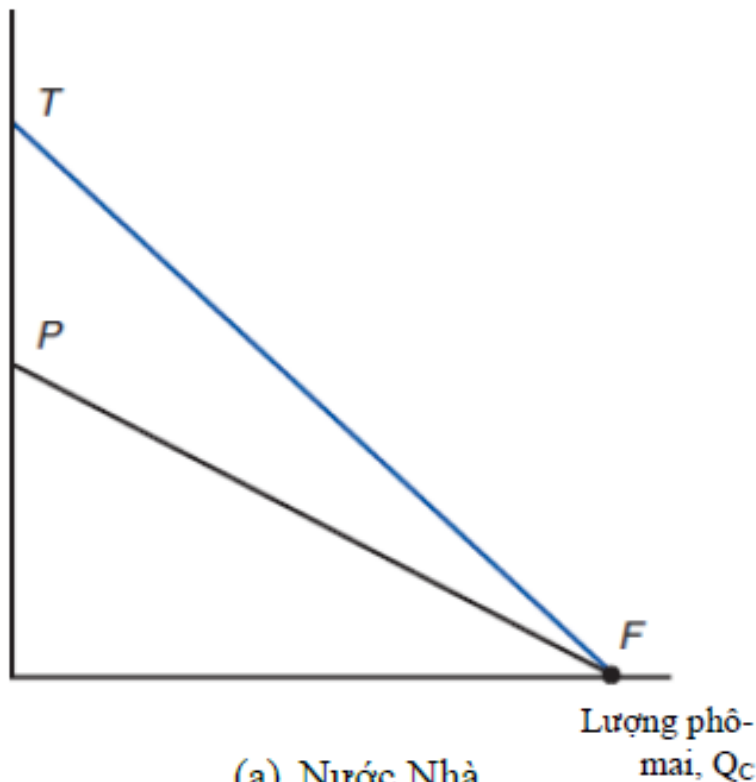


Lợi ích tương hỗ từ ngoại thương

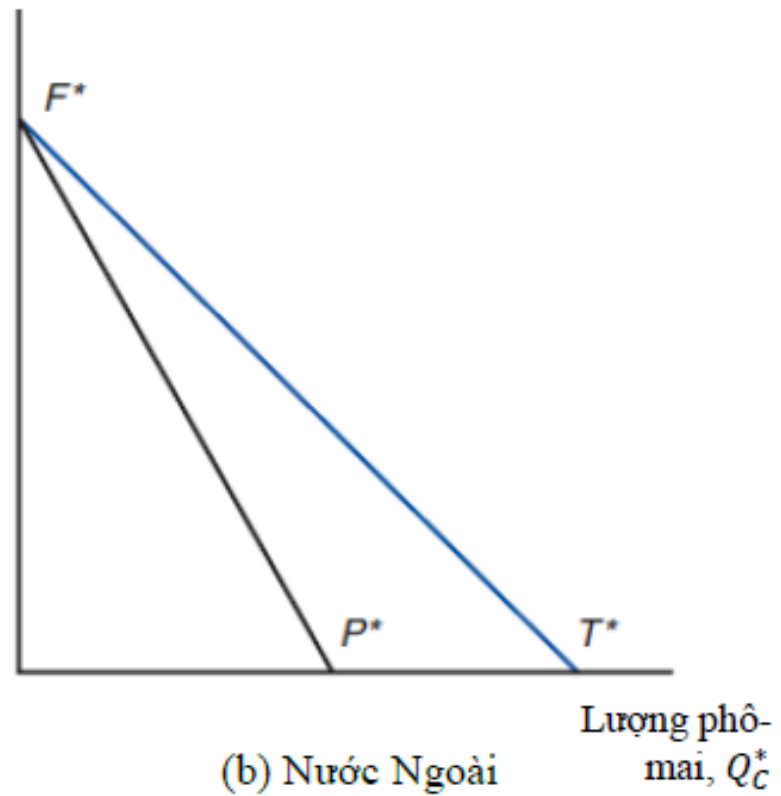
Tiêu dùng bên ngoài đường PPF



Lượng rượu vang, Q_w



Lượng rượu vang, Q_w^*



Lợi ích tương hỗ từ ngoại thương

Mức lương tương đối tăng

- ❧ **Nước Nhà:** Mức lương tương đối tính bằng số pound pho mát không đổi, nhưng tính theo số gallon rượu tăng.
- ❧ **Nước Ngoài:** Mức lương tương đối tính bằng số gallon rượu không đổi, nhưng tính theo số pound pho mát tăng.
- ❧ **Tổng quát:** Mức lương tương đối tính theo số đơn vị hàng xuất khẩu không đổi, nhưng tính theo số đơn vị hàng nhập khẩu lại tăng (do giá hàng nhập khẩu giảm khi có thương mại tự do), do đó làm tăng sức mua của người tiêu dùng.

Tóm tắt về lương tương đối trước và sau khi có thương mại tự do

Định mức lao động		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	$a_{LC} = 1$	$a_{LW} = 2$
Nước ngoài	$a^*_{LC} = 6$	$a^*_{LW} = 3$

Lương khi có giao thương		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1 pound pho-mát	> 1/2 gallon rượu
Nước ngoài	> 1/6 pound pho-mát	1/3 gallon rượu

Năng suất lao động		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1 pound pho-mát	1/2 gallon rượu
Nước ngoài	1/6 pound pho-mát	1/3 gallon rượu

Lương khi chưa giao thương		
	Pho-mát	Rượu vang
Nước nhà	1 pound pho-mát	1/2 gallon rượu
Nước ngoài	1/6 pound pho-mát	1/3 gallon rượu



Hiểu nhầm về lợi thế so sánh (1)



☞ Một nước chỉ hưởng lợi từ thương mại tự do nếu như nước ấy có năng suất cao hơn nước khác.

☞ Phản biện:

- ☞ Năng suất thấp do sử dụng nguồn lực kém hiệu quả
- ☞ Một nước không nhất thiết phải sản xuất hàng hóa mình có năng suất tương đối thấp, mà nên tập trung vào các hàng hóa mình có năng suất tương đối cao.
- ☞ Lợi ích từ thương mại tự do không phụ thuộc vào lợi thế tuyệt đối, mà phụ thuộc vào lợi thế tương đối.
- ☞ Lợi thế so sánh của một ngành không chỉ phụ thuộc vào năng suất tương đối so với nước ngoài, mà còn phụ thuộc vào mức lương tương đối so với nước ngoài.

Hiểu nhầm về lợi thế so sánh (2)



- ❧ Các nước có mức lương cao sẽ bị tổn thất khi giao thương với các nước có mức lương thấp
- ❧ **Phản biện:**
 - ❧ Tiền lương thấp của Nước Ngoài **không liên quan** đến việc liệu Nước Nhà có hưởng lợi từ ngoại thương hay không
 - ❧ Ngay cả khi thương mại tự do có thể tác động tiêu cực đến một bộ phận công nhân, nhưng **lợi ích tổng thể** luôn luôn dương vì nó mang lại lợi ích cho người tiêu dùng và nhiều công nhân khác.
 - ❧ Vai trò của chính phủ là **bù đắp** cho các nhóm bị thiệt.

Hiểu nhầm về lợi thế so sánh (3)



☞ Tự do thương mại có tính bóc lột và làm các nước nghèo sa sút hơn vì người lao động hưởng lương thấp hơn nhiều so với các nước khác

☞ Phản biện:

- ☞ Thế nhưng nếu nước nghèo từ chối giao thương với nước giàu (hay khăng khăng đòi tiền lương cao hơn) thì hệ quả thế nào? Có giải pháp thay thế nào tốt hơn hay không?
- ☞ Bên cạnh đó, người tiêu dùng và các lao động còn lại được hưởng lợi từ giá hàng nhập khẩu rẻ hơn và mức lương thực cao hơn.

Tóm tắt kết quả của mô hình Ricardo



- ☞ Cơ hội thương mại quốc tế xuất hiện khi có sự **khác biệt** giữa các quốc gia (công nghệ), và do đó mọi quốc gia đều có **lợi thế so sánh**.
- ☞ Cơ hội thương mại quốc tế **không** phụ thuộc vào **lợi thế tuyệt đối** mà phụ thuộc vào **lợi thế tương đối**.
- ☞ **Tất cả** các nước – giàu hay nghèo, năng suất cao hay thấp – đều **có thể** được hưởng lợi từ ngoại thương.
- ☞ Mức độ hưởng lợi **giữa các quốc gia** phụ thuộc vào giá tương đối thế giới sau khi ngoại thương.
- ☞ Mức độ hưởng lợi **trong một quốc gia** phụ thuộc vào:
 - ☞ Khả năng và chi phí di chuyển lao động
 - ☞ Khả năng tập hợp và mức độ vận động của nhóm lợi ích

Một số vấn đề xem xét thêm



- ❧ Chi phí vận tải
- ❧ Chi phí chuyển đổi công việc
- ❧ Nhóm lợi ích
- ❧ Chuyên môn hóa vào lĩnh vực không hấp dẫn